

Số: 29/QĐ-MNTTYV

Phù Đồng, ngày 29 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phân công nhiệm vụ cán bộ, giáo viên, công nhân viên
Năm học 2025-2026**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON THỊ TRẦN YÊN VIÊN

Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của UBND xã Phù Đồng về việc tổ chức lại Trường Mầm non thị trấn Yên Viên thuộc UBND xã Phù Đồng;

Căn cứ thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 của liên Bộ giáo dục và Đào tạo - Bộ nội vụ hướng dẫn định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;

Căn cứ vào yêu cầu công tác; số lượng và chất đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên hiện có của trường;

Căn cứ ý kiến thống nhất của tập thể lãnh đạo nhà trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân công nhiệm vụ công tác năm học 2025-2026 các thành viên thuộc trường Mầm non thị trấn Yên Viên quản lý và sử dụng (Biểu phân công nhiệm vụ chi tiết kèm theo và được điều chỉnh, bổ sung khi nhân sự nhà trường có sự thay đổi).

Điều 2. Các ông, bà cán bộ, giáo viên, nhân viên được phân công có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ và được hưởng các chế độ quy định tại điều lệ trường, các qui định hiện hành của cấp có thẩm quyền và của hiệu trưởng nhà trường khi yêu cầu.

Điều 3. Các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày 01/9/2025.

Nơi nhận:

- Như điều 3/để thực hiện;
- Hiệu trưởng/để quản lý;
- Kế toán/để theo dõi và t/h chế độ;
- Lưu: VT.



Trương Thị Hải Yến

BẢNG PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CÁN BỘ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN, LDHD
NĂM HỌC 2025-2026

STT nhóm	Tên vị trí việc làm Họ và tên	Biên chế được giao năm học 2023-2024	Đối tượng				Ngày tháng năm sinh	Hạng CDNN (ghi theo hạng thực tế của GV)	Trình độ							Nội dung phân công (phụ trách lớp nào kể cả các việc kiêm nhiệm)	Ghi chú
			Biên chế	HD định mức + theo ND III	HD huyện	HD trường			Chuyên môn		Trình độ LLC T	Chứng chỉ (nếu có ghi số trình độ, hạng)					
									Trình độ	Chuyên ngành		Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp	Tin học	Ngoại ngữ (ghi rõ NN gì)		
2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	
I	Nhóm lãnh đạo, quản lý, điều hành																
1	Hiệu trưởng	1															
	Trương Thị Hải Yến		1				14/4/1976	II	ĐH	QLGD SPMN	TC		III	B	Anh A2	BT chi bộ, PT chung	
2	Phó Hiệu trưởng	2															
	Nguyễn Thị Thùy Dương						25/9/1978	II	ĐH	SPMN	TC		III	B	Anh A2	Phụ trách: Các hoạt động CD của trường, Chỉ đạo các hoạt động GD, PCGD, CNTT, Văn nghệ.	
	Nguyễn Thị Hương		1				15/09/1976	II	ĐH	SPMN	TC		III	B	Anh A2	Phụ trách: CSND, CTĐ, ISO, CSVN, Y tế.	
II	Nhóm hoạt động nghề nghiệp																
1	Giáo viên	27															
1	Lê Thị Thanh	x	1				24/9/1986	II	ĐH	SPMN			A2	B	Anh A2	Phụ trách lớp MG nhờ B1	
2	Trần Thị Yến	x	1				28/12/1990	III	ĐH	SPMN			III	CC	Anh B	Phụ trách lớp MG nhờ B2	
3	Phạm Thị Thanh Hương	x	1				12/12/1969	III	ĐH	SPMN			III	0	0	Phụ trách lớp MG bé C1	
4	Trần Thị Hồng Ánh	x	1				3/11/1992	III	ĐH	SPMN			III	A	Anh A2	Phụ trách lớp NT D1	



STT nhóm	Tên vị trí việc làm Họ và tên	Biên chế được giao năm học 2023- 2024	Đối tượng				Ngày tháng năm sinh	Hạng CDNN (ghi theo hạng thực tế của GV)	Trình độ						Nội dung phân công (phụ trách lớp nào kể cả các việc kiểm nhiệm)	Ghi chú	
			Biên chế	HD định mức + theo ND III	HD huyện	HD trường			Chuyên môn		Trin h độ LLC T	Chứng chỉ (nếu có ghi số trình độ, hạng)					
									Trình độ	Chuyên ngành		Bồi dưỡn g nghiệ p vụ sư phạm	Bồi dưỡn g chức danh nghề nghiệ p	Tin học			Ngoại ngữ (ghi rõ NN gì)
5	Nguyễn Thị Thu Hương	x	1				18/6/1995	IV	ĐH	SPMN			III	CC	Anh A2	Phụ trách lớp MG bé C2	
6	Vũ Thị Diễm	x	1				18/12/1996	IV	ĐH	SPMN			III	CC	Anh B2	Phụ trách lớp MG lớn A1	
7	Đỗ Thị Thu Thủy	x	1				4/6/1986	II	ĐH	SPMN	TC		III	B	Anh A2	TPCM. Phụ trách lớp MG bé C3	
8	Nguyễn Thị Trang	x	1				14/3/1984	III	ĐH	SPMN			III	CC	Anh A2	Phụ trách lớp MG lớn A3	
9	Hồ Thị Hoa	x	1				22/11/1989	III	ĐH	SPMN			III	CC	Anh C	Phụ trách lớp Nhà trẻ D1	
10	Nguyễn Thị Hà	x	1				12/8/1995	III	ĐH	SPMN			III	CC	Anh C	Phụ trách lớp MG nhỏ B1	
11	Đào Bích Năm	x	1				15/02/1969	III	ĐH	SPMN			III	0	0	Phụ trách lớp MG bé C3	
12	Hoàng Thị Bích Thủy	x	1				29/2/1992	III	ĐH	SPMN			III	CC	Anh A2	Phụ trách lớp MG bé C3	
13	Lưu Thị Lan	x	1				23/10/1976	III	ĐH	SPMN			III	B	Anh C	Phụ trách lớp MG bé C2	
14	Thạch Thị Tuyết	x	1				11/11/1984	III	ĐH	SPMN			III	CC	Anh B	Phụ trách lớp Nhà trẻ D1	
15	Đới Thị Diệp	x	1				21/02/1987	III	ĐH	SPMN			III	CC	Anh A2	Phụ trách lớp MG lớn A1	
16	Nguyễn Thị Vân Anh	x	1				16/10/1982	III	ĐH	SPMN			III	CC	Anh A2	Phụ trách lớp nhà trẻ D2	
17	Trần Thị Thu Hiền	x	1				18/9/1995	III	CĐ	SPMN			III	CC	Anh A2	Phụ trách lớp MG lớn A2	
18	Tạ Thị Hà	x	1				24/12/1993	III	ĐH	SPMN			III	CC	Anh A2	Phụ trách lớp MG nhỏ B3	
19	Nguyễn Thị Vương	x	1				4/9/1990	III	ĐH	SPMN			III	CC	Anh A2	TPCM. Phụ trách lớp MG nhỏ B1.	
20	Nguyễn Thị Kiều Nga	x	1				23/4/1991	III	ĐH	SPMN			III	CC	Anh A2	Phụ trách lớp MG bé C1	
21	Phạm Thị Thu Huyền	x	1				31/10/1989	II	ĐH	SPMN			III	B	Anh C	TPCM. Phụ trách lớp NT D2	
22	Nguyễn Thị Thu Hà	x	1				31/10/1997	III	ĐH	SPMN			III	B	Anh A2	Phụ trách lớp MG bé C3	

STT nhóm	Tên vị trí việc làm Họ và tên	Biên chế được giao năm học 2023-2024	Đối tượng				Ngày tháng năm sinh	Hạng CDNN (ghi theo hạng thực tế của GV)	Trình độ						Nội dung phân công (phụ trách lớp nào kể cả các việc kiêm nhiệm)	Ghi chú	
			Biên chế	HD định mức + theo ND III	HD huyện	HD trường			Chuyên môn		Trình độ LLC T	Chứng chỉ (nếu có ghi số trình độ, hạng)					
									Trình độ	Chuyên ngành		Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp	Tin học			Ngoại ngữ (ghi rõ NN gì)
23	Ngô Thu Hiền	x	1				4/5/1994	III	ĐH	SPMN			XI	CC	Anh A2	Phụ trách lớp MG lớn A3	
24	Nguyễn Minh Hoa	x	1				17/11/1991	III	ĐH	SPMN			XI	B	Anh A2	Phụ trách lớp MG nhỏ B3	
25	Nguyễn Thị Được	x	1				13/11/1983	III	ĐH	SPMN			XI	TC	Anh A	Phụ trách lớp MG nhỏ B2	NG
26	Đỗ Thị Ngọc Liên	x	1				4/1/1990	II	ĐH	SPMN	TC		XI	B	Anh A2	TTCM tổ dạy. Phụ trách lớp MG lớn A2	G IN TIỀN
27	Nguyễn Thị Huyền	x	1				8/9/1995	III	ĐH	SPMN			XI	CC	Anh A2	Phụ trách lớp nhà trẻ D2	
III	Nhóm hỗ trợ, phục vụ																
1	Kế toán		1														
	Vũ Thị Quỳnh Dương	0	1				3/12/1998	III	ĐH	KTKTCN				B	Anh A2	Phụ trách: Tính khẩu phần ăn cho trẻ, giúp HT quản lý tài chính KT của trường, thực hiện chế độ CS cho GVNV.	
2	Văn thư		0														
3	Y tế																
	Đặng Thị Thu Hương	x	1				2/1/1981	IV	TC	YSĐK				B	Anh C	Y tế kiêm tổ trưởng VP, thư ký hội đồng trường.	
IV	Nhóm hỗ trợ, phục vụ																
	Nhân viên nấu ăn																
1	Nguyễn Thị Hồng	x		x			21/8/1973		CD	Nấu ăn						Nấu ăn cho cô và trẻ	
2	Đinh Thuý Phương	x		x			22/8/1984		CD	Nấu ăn						TTCM tổ nuôi: Phụ trách các HD CSND, quản lý HSSS tổ nuôi.	
3	Đỗ Thị Giang	x		x			14/7/1978		CD	Nấu ăn						Nấu ăn cho cô và trẻ	
4	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	x		x			23/3/1977		CD	Nấu ăn						Nấu ăn cho cô và trẻ	
5	Lê Thị Bích Nguyệt	x		x			31/8/1969		CD	Nấu ăn						Nấu ăn cho cô và trẻ	

STT nhóm	Tên vị trí việc làm Họ và tên	Biên chế được giao năm học 2023- 2024	Đối tượng				Ngày tháng năm sinh	Hạng CDNN (ghi theo hạng thực tế của GV)	Trình độ							Nội dung phân công (phụ trách lớp nào kể cả các việc kiểm nhệm)	Ghi chú
			Biên chế	HD định mức + theo ND III	HD huyện	HD trường			Chuyên môn		Trin h độ LLC T	Chứng chỉ *(nếu có ghi số trình độ, hạng)					
									Trình độ	Chuyên ngành		Bồi dưỡn g nghiệ p vụ sư phạm	Bồi dưỡn g chức đanh nghề nghiệ p	Tin học	Ngoại ngữ (ghi rõ NN gì)		
6	Nguyễn Thị Loan	x		x			24/9/1982		CĐ	Nấu ăn						Nấu ăn cho cô và trẻ	
7	Nguyễn Thị Thập	x		x			16/11/1981		CĐ	Nấu ăn						Nấu ăn cho cô và trẻ	
	Bảo vệ																
1	Nguyễn Trọng Quang	x		x			4/6/1987									Bảo vệ trường	
2	Trần Đình Cường	x		x			22/4/1965									Bảo vệ trường	
3	Lê Thanh Tinh	x		x			4/6/1972									Bảo vệ trường	
	Tổng số	42	32	10	0	0		32	39	39	5		30	30	30		

NGƯỜI LẬP BIỂU



Đặng Thị Thu Hương

Gia Lâm, ngày 31 tháng 8 năm 2025



★ Trương Thị Hải Yến